

Số: /BC - CTK

Bắc Giang, ngày tháng 7 năm 2024

BÁO CÁO

Tình hình kinh tế- xã hội tháng 7 và 7 tháng tỉnh Bắc Giang

1. Sản xuất nông, lâm nghiệp nghiệp và thủy sản

Trong tháng hoạt động sản xuất nông nghiệp trên địa bàn tỉnh diễn ra trong điều kiện thời tiết nắng nóng, mưa lớn bất thường đã tác động đến tiến độ gieo cấy lúa vụ mùa cũng như các hoạt động sản xuất nông nghiệp khác.

a. Nông nghiệp

Trồng trọt

Tổng diện tích gieo trồng vụ mùa 2024 ước tính đến ngày 16 tháng 7 đạt 44.785 ha, hoàn thành 70,9% kế hoạch và tăng 6,2% so với cùng kỳ. Trong đó,

Cây lúa: Diện tích gieo cấy ước đạt 38.882 ha, hoàn thành 80,3% kế hoạch, tăng 1,9% so với cùng kỳ năm trước.

Cây ngô: Diện tích trồng ước đạt 1.052 ha, hoàn thành 39% kế hoạch, tăng 81,4% so với cùng kỳ năm trước.

Cây lạc: Diện tích trồng ước đạt 391ha, hoàn thành 30,5% kế hoạch, giảm 0,3% so với cùng kỳ năm trước.

Rau các loại: Diện tích gieo trồng ước đạt 3.295 ha, hoàn thành 49% kế hoạch, tăng 44,5% so với cùng kỳ năm trước.

Diện tích gieo trồng một số cây trồng (so với cùng kỳ 2023)

38,9 nghìn ha	1,0 nghìn ha	3,0 nghìn ha	0,4 nghìn ha	3,3 nghìn ha
Lúa	Ngô	Khoai lang	Lạc	Rau các loại
↑1,2%	↑81,4%	↑2,1%	↓0,3%	↑44,5%

Đến nay trên địa bàn tỉnh đã kết thúc vụ thu hoạch vải thiều, ước tính sản lượng đạt khoảng 50% so với cùng kỳ năm trước. Sản lượng vải thiều giảm mạnh

do thời tiết biến đổi thất thường trong giai đoạn phân hóa lộc và ra hoa. Tuy nhiên giá bán tăng mạnh đã bù đắp được một phần thiệt hại cho người dân.

Chăn nuôi

Hoạt động chăn nuôi trong tháng tiếp tục ổn định; đàn trâu, bò vẫn có xu hướng giảm; đàn gia cầm tiếp tục được mở rộng; quy mô đàn lợn ít biến động qua các tháng và so với cùng kỳ.



Đàn trâu, toàn tỉnh ước đạt 29.550 con, giảm 3% so với cùng kỳ; số con xuất chuồng trong tháng ước đạt 543 con, giảm 2,3% và sản lượng thịt hơi xuất chuồng ước đạt 148 tấn, giảm 2% so với cùng kỳ năm 2023. Số con xuất chuồng cộng dồn 7 tháng ước đạt 3.329 con, giảm 3% và sản lượng thịt hơi xuất chuồng cộng dồn 7 tháng ước đạt 920 tấn, giảm 2,9% so với cùng kỳ năm trước.

Đàn bò, số đầu con toàn tỉnh ước có 106.510 con, giảm 1,9% so với cùng kỳ; số con xuất chuồng trong tháng ước đạt 2.550 con, giảm 1,5% và sản lượng thịt hơi xuất chuồng đạt 436 tấn, giảm 1,8% so với cùng kỳ năm 2023. Số con xuất chuồng cộng dồn 7 tháng ước đạt 17.572 con, giảm 1,3% và sản lượng thịt hơi xuất chuồng cộng dồn ước đạt 3.015 tấn, giảm 1,4% so với cùng kỳ năm trước.

Đàn lợn, số đầu con toàn tỉnh ước đạt 887.915 con, giảm 0,2% so với cùng kỳ; số con xuất chuồng trong tháng ước đạt 138.820 con, tăng 0,2% và sản lượng thịt hơi xuất chuồng đạt 14.430 tấn, tăng 0,4% so với cùng kỳ năm 2023. Số con xuất chuồng cộng dồn 7 tháng ước đạt 968.936 con, giảm 1% và sản lượng thịt hơi xuất chuồng cộng dồn 7 tháng ước đạt 101.944 tấn, giảm 0,8% so với cùng kỳ năm trước.

Đàn gia cầm, số đầu con toàn tỉnh ước đạt gần 19.376 nghìn con, tăng 1,5% so với cùng kỳ; sản lượng thịt hơi xuất chuồng ước đạt 10.720 tấn, tăng 5,8% với cùng kỳ năm 2023. Sản lượng thịt hơi xuất chuồng cộng dồn 7 tháng ước đạt 71.300 tấn, tăng 6% so với cùng kỳ năm 2023. Trong đó đàn gà, số đầu con toàn tỉnh ước đạt trên 16.400 nghìn con, tăng 1,7% so với cùng kỳ; sản lượng thịt hơi xuất

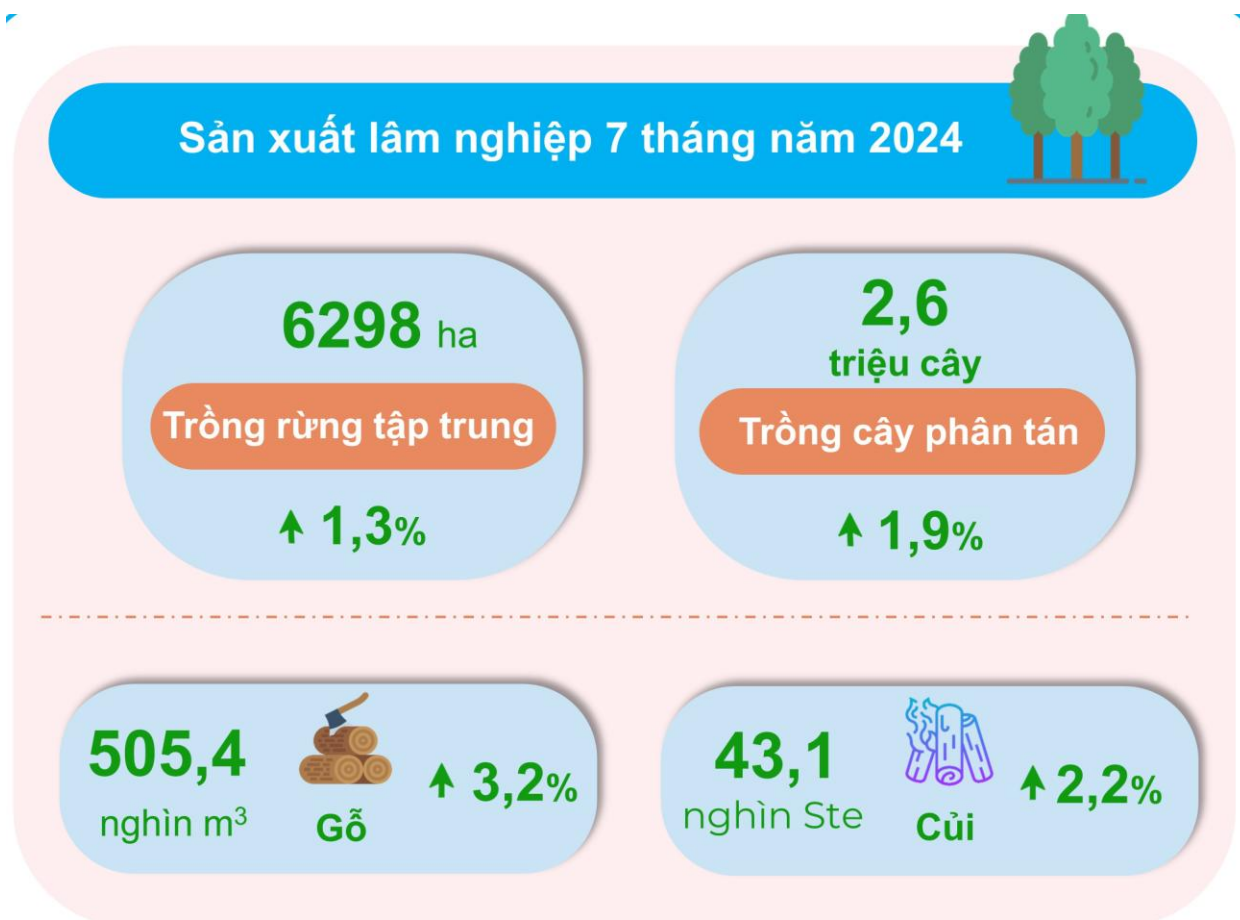
chuồng ước đạt 8.350 tấn, tăng 6,1% so với cùng kỳ năm 2023. Sản lượng thịt hơi xuất chuồng cộng dồn 7 tháng ước đạt 56.721 tấn, tăng 6,6% so với cùng kỳ năm 2023.

b. Sản xuất lâm nghiệp

Công tác trồng rừng: Trong tháng toàn tỉnh tiếp tục triển khai thực hiện kế hoạch trồng rừng năm 2024. Số cây phân tán trong tháng trồng được là 358 nghìn cây và 773 ha rừng tập trung. Lũy kế từ đầu năm số cây phân tán trồng được 2,63 triệu cây, tăng 1,9% và diện tích rừng trồng mới tập trung ước đạt 6.298 ha, tăng 1,3% so với cùng kỳ.

Khai thác gỗ: Tháng 7 sản lượng khai thác gỗ ước đạt 63.475 m³, tăng 3% so với thực hiện cùng kỳ năm trước, nâng tổng sản lượng khai thác gỗ 7 tháng đạt 505.356 m³, tăng 3,2% so với cùng kỳ.

Khai thác củi: Trong tháng toàn tỉnh khai thác được 4.400 Ste, nâng tổng sản lượng khai thác củi từ đầu năm đến nay đạt 43.122 Ste, tăng 2,2% so với cùng kỳ năm 2023.



c. Sản xuất thủy sản

Trong tháng tình hình thời tiết thuận lợi cho hoạt động sản xuất thủy sản, trong khi sản lượng thủy sản nuôi trồng tăng lên thì sản lượng thủy sản khai thác

đang có xu hướng giảm do các nguồn lợi thủy sản ngoài tự nhiên ngày càng khan hiếm, việc đánh bắt thủy sản ngày càng khó khăn, nhiều cá nhân, hộ gia đình bỏ nghề chuyển sang làm các công việc khác.

Tổng sản lượng thủy sản thu hoạch tháng 7 ước đạt 4.706,3 tấn, tăng 3,7% so với cùng kỳ. Trong đó, sản lượng thủy sản nuôi trồng thu hoạch trong tháng 7 ước đạt 4.473,3 tấn, tăng 4% so với cùng kỳ; sản lượng thủy sản khai thác tháng 7 ước đạt 233 tấn, giảm 1,9% so với cùng kỳ. Lũy kế 7 tháng sản lượng thủy sản thu hoạch ước đạt 31.880,3 tấn, tăng 3,1% so với cùng kỳ.



2. Sản xuất công nghiệp

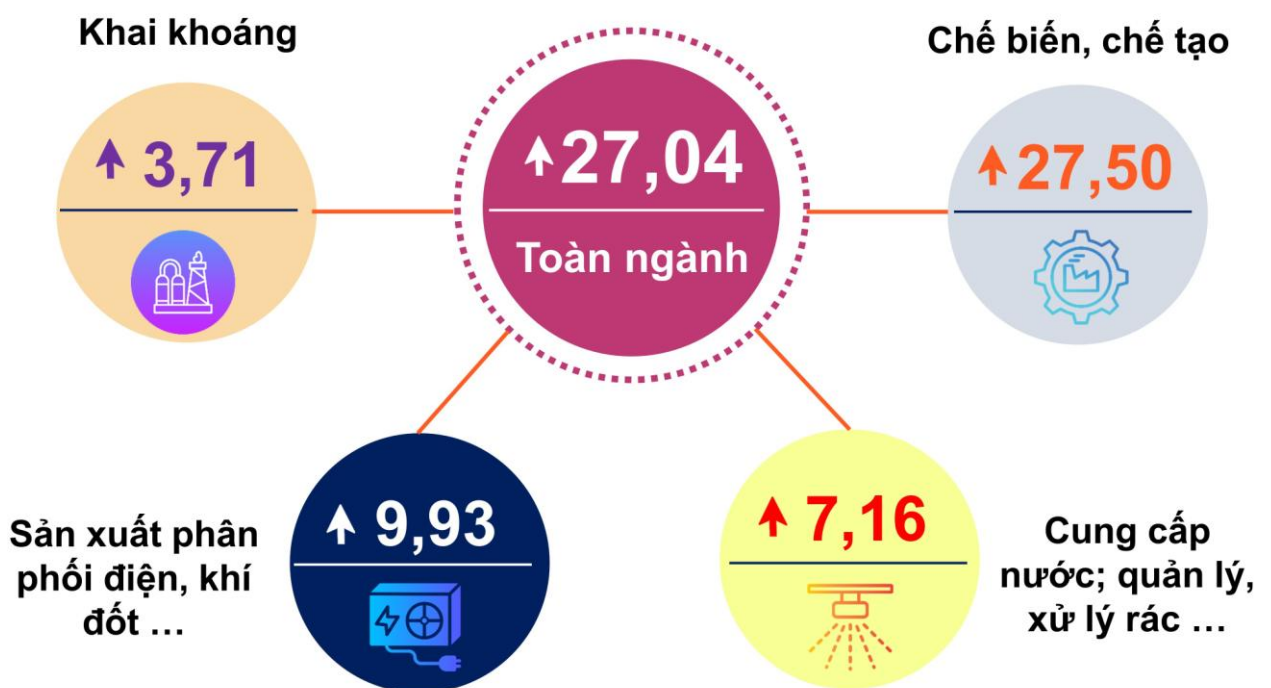
Tiếp tục duy trì mức tăng trưởng cao, chỉ số sản xuất công nghiệp IIP tháng 7 ước đạt 108,72% so với tháng trước và tăng 23,26% so với cùng kỳ. Trong đó;

So với tháng trước, ngành khai khoáng ước đạt 76,74%, tác động làm giảm 0,82 điểm phần trăm vào mức tăng chung; ngành công nghiệp chế biến chế tạo ước đạt 108,93%, đóng góp 8,82 điểm phần trăm; ngành sản xuất và phân phối điện, khí đốt, nước nóng ước đạt 108,41%, đóng góp 0,69 điểm phần trăm; ngành cung cấp nước hoạt động và xử lý nước thải ước đạt 101,99%, đóng góp 0,03 điểm phần trăm vào mức tăng chung. Ngành khai khoáng đứt mạch tăng trưởng kéo dài từ cuối năm trước do công ty than 45 dừng khai thác lộ thiên vì giấy phép hết hạn, dự kiến sản lượng duy trì mức thấp hơn so với cùng kỳ từ nay đến cuối năm.

Nguyên nhân chỉ số IIP tháng 7 tiếp tục tăng cao đến từ hoạt động sản xuất kinh doanh ổn định của các doanh nghiệp FDI như Công ty Luxshare ICT, Tập đoàn Hồng Hải, Công ty Vinasolar và các công ty mới thành lập đến giai đoạn tăng trưởng như Fukang, Hana-crovina.

Tính chung 7 tháng, chỉ số IIP ước tăng 27,04% với tất cả 4 ngành cấp 1 đều tăng. Trong đó, công nghiệp chế biến chế tạo tiếp tục giữ vững vai trò đầu tàu với mức tăng 27,50%; khai khoáng tăng 3,71%; sản xuất và phân phối điện tăng 9,93%; Cung cấp nước và xử lý nước thải tăng 7,16%.

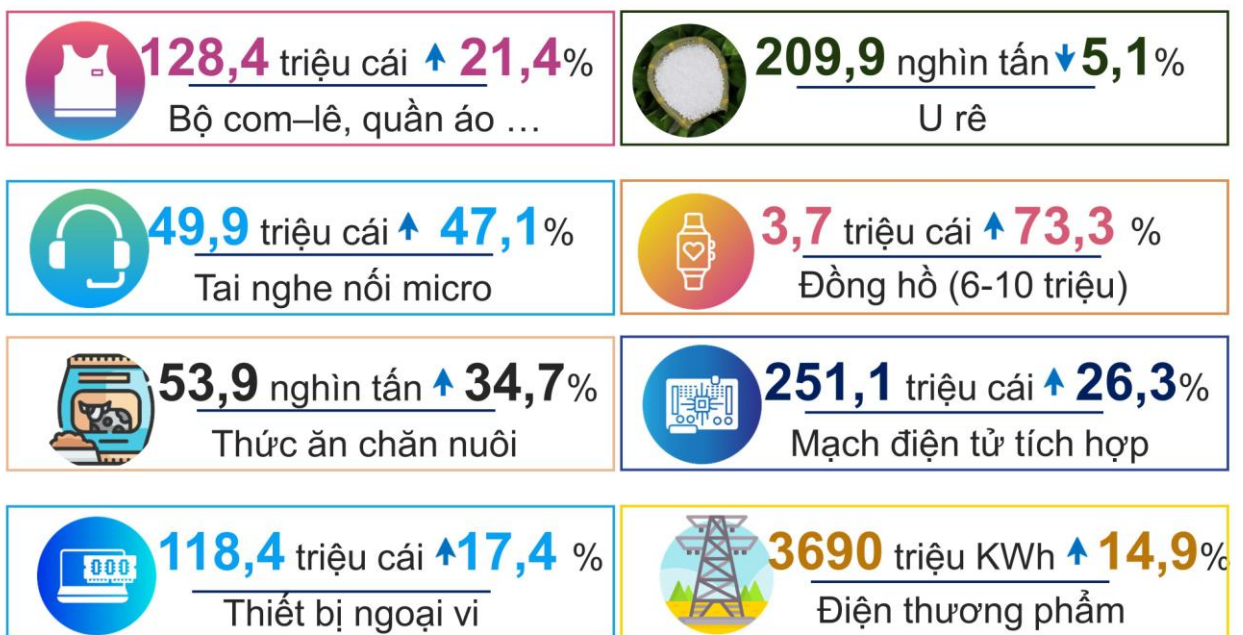
Chỉ số sản xuất công nghiệp 7 tháng năm 2024 so cùng kỳ (%)



Chi tiết theo ngành kinh tế cấp 2, bên cạnh các ngành có mức tăng trưởng cao như: sản xuất sản phẩm điện tử tăng 49,91%; sản xuất chế biến thực phẩm tăng 34,74%; sản xuất trang phục tăng 20,45%... thì từ tháng 6 xuất hiện thông tin các đối tác nước ngoài tăng thuế nhập khẩu với mặt hàng Pin năng lượng mặt trời đã tác động mạnh đến các công ty sản xuất thiết bị điện trên địa bàn, một số công ty đã phải tạm dừng hoạt động như Công ty TNHH Vina Solar, Công ty TNHH Vina Cell. Chỉ số IIP ngành sản xuất thiết bị điện 7 tháng đạt 88,7% so với cùng kỳ. Ngoài ra vẫn còn một số ngành gặp khó khăn từ đầu năm chưa có tín hiệu khởi sắc như: Sản xuất đồ uống ước đạt 56,72%; sản xuất da và các sản phẩm liên quan ước đạt 83,58%; sản xuất thuốc, hóa dược và dược liệu ước đạt 90,39%; sản xuất xe có động cơ ước đạt 94,95%... Do các ngành này có quy mô nhỏ, số lượng doanh nghiệp ít nên tác động không lớn đến tốc độ tăng chung của chỉ số.

Các sản phẩm chủ lực có mức tăng cao trong 7 tháng đầu năm so với cùng kỳ có thể kể đến như: Đồng hồ thông minh có giá từ 3-6 triệu ước đạt 3,68 triệu cái, tăng 2,6 lần; Đồng hồ thông minh có giá từ 6-10 triệu ước đạt 3,67 triệu cái, tăng 73,3%; tai nghe có micro ước đạt 49,93 triệu cái, tăng 47,06%; giường bằng gỗ các loại ước đạt 86.284 chiếc, tăng 55,33%. Các sản phẩm có chỉ số giảm trong 7 tháng như: bia đóng chai ước đạt 2.450 nghìn lít, giảm 42,23%; amonica dạng khan ước đạt 7.700 tấn, giảm 61,15%; tấm trải sàn bằng Plastics ước đạt 8.670 tấn, giảm 83,59%; Pin khác ước đạt 9,6 triệu viên, giảm 87,28 so với cùng kỳ.

Sản phẩm công nghiệp chủ yếu 7 tháng năm 2024 so với cùng kỳ



3. Đăng ký doanh nghiệp và thu hút đầu tư

Do có sự phát triển mạnh về hạ tầng các Khu, cụm công nghiệp, với môi trường đầu tư, kinh doanh được cải thiện, nên Bắc Giang tiếp tục là lựa chọn hàng đầu của các nhà đầu tư trong và ngoài nước. Theo báo cáo PCI 2023, đây là lần thứ 2 liên tiếp Bắc Giang đứng trong TOP 5 các tỉnh, thành phố (xếp thứ 4/63) có chất lượng điều hành tốt nhất.

Trong tháng 7, toàn tỉnh có 141 doanh nghiệp đăng ký thành lập mới. Lũy kế từ đầu năm có 992 doanh nghiệp được thành lập mới với vốn đăng ký là 8.623 tỷ đồng. Trong tháng có 31 doanh nghiệp giải thể và xóa tên, lũy kế từ đầu năm có 94 doanh nghiệp giải thể. Tháng 7 ghi nhận có 37 doanh nghiệp tạm ngừng hoạt động, lũy kế từ đầu năm có 623 doanh nghiệp tạm ngừng hoạt động.

Trong tháng toàn tỉnh đã thu hút được 109 triệu USD vốn đầu tư quy đổi. Trong đó, thu hút mới 03 dự án đầu tư trong nước với số đăng ký đạt 1.579,5 tỷ

đồng, 5 dự án FDI vốn đăng ký đạt 20,14 triệu USD; điều chỉnh 01 dự án trong nước và 4 dự án FDI với số bổ sung lần lượt là 139 tỷ đồng và 18,76 triệu USD. Lũy kế 7 tháng đầu năm, toàn tỉnh thu hút được 1.543,7 triệu USD quy đổi, tương đương cùng kỳ năm 2023; trong đó, cấp mới 18 dự án trong nước với số vốn đăng ký đạt 11.085,7 tỷ đồng và 44 dự án FDI với số vốn đăng ký đạt 348,3 triệu USD; điều chỉnh tăng vốn cho 13 dự án đầu tư trong nước với số vốn đăng ký bổ sung đạt 2.427,9 tỷ đồng và 43 dự án FDI với số vốn tăng thêm đạt 643,8 triệu USD.

4. Thực hiện vốn đầu tư

Tình hình giải ngân vốn đầu tư công trên địa bàn tỉnh trong tháng 7 đã đạt được kết quả tốt hơn so với tháng trước. Tuy nhiên do còn gặp nhiều khó khăn do bị tác động bởi giá vật liệu xây dựng và nhựa đường ở mức cao, giải phóng mặt bằng khó khăn, thị trường bất động sản chưa thực sự khởi sắc, ..., nên tiến độ thực hiện vốn đầu tư công trên địa bàn tỉnh vẫn đạt thấp so với kế hoạch và với cùng kỳ năm trước.

Vốn đầu tư thực hiện thuộc nguồn vốn ngân sách Nhà nước do địa phương quản lý tháng 7/2024 ước đạt 582,6 tỷ đồng, tăng 0,4% so với tháng trước, nhưng giảm 48,1% so với cùng kỳ năm trước. Trong đó: Vốn ngân sách Nhà nước cấp tỉnh quản lý ước đạt 271,7 tỷ đồng, tăng 0,3% so với tháng trước và giảm 35,8% so với cùng kỳ; vốn ngân sách Nhà nước cấp huyện quản lý ước đạt 300,6 tỷ đồng, tăng 0,4% so với tháng trước và giảm 55,3% so với cùng kỳ; vốn ngân sách Nhà nước cấp xã quản lý ước đạt 10,2 tỷ đồng, tăng 0,7% so với tháng trước và giảm 63,6% so với cùng kỳ, do kế hoạch phân bổ vốn cho cấp xã năm nay thấp và chậm hơn nhiều so với năm trước. Lũy kế 7 tháng tổng vốn đầu tư thực hiện từ ngân sách nhà nước do địa phương quản lý ước đạt 3.544,8 tỷ đồng đạt gần 40% kế hoạch năm và đạt 75,82% so với cùng kỳ năm 2023.



Tổng số vốn đầu tư từ nguồn ngân sách tháng 7 năm 2024

582,6 tỷ đồng - **↓ 48,1 %**

271,7 tỷ đồng

**Ngân sách
cấp tỉnh**

↓ 35,8 %

300,6 tỷ đồng

**Ngân sách
cấp huyện**

↓ 55,3 %

10,2 tỷ đồng

**Ngân sách
cấp xã**

↓ 63,6 %

Một số dự án vốn thực hiện cao trong tháng như: công trình “xây dựng cầu Đồng Việt và đường dẫn lên cầu, huyện Yên Dũng” ước đạt 30 tỷ đồng; công trình “Đường nối QL37-QL17- Võ Nhai, Thái Nguyên” ước đạt 5 tỷ đồng; dự án xây dựng cầu vượt dân sinh cao tốc Hà Nội - Bắc Giang, phường Vân Trung, thị xã Việt Yên, ước đạt 10 tỷ đồng; Công trình “Dự án đầu tư xây dựng đường tỉnh đoạn từ cầu Bến Tuần đi thị trấn Cao Thượng và đoạn thị trấn Cao Thượng đi cầu Bì Nội, huyện Tân Yên tháng 7 ước đạt 15 tỷ đồng.

5. Tài chính, ngân hàng

a. Thu, chi ngân sách Nhà nước

Công tác thu ngân sách trên địa bàn tỉnh tháng 7 tiếp tục có sự tăng trưởng khi các sắc thuế quan trọng đều có mức tăng cao so với cùng kỳ như thu tiền sử dụng đất, thu từ doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài.

Về Thu:

Tổng thu nội địa toàn tỉnh tháng 7/2024 ước đạt 1.201 tỷ đồng, lũy kế 7 tháng ước đạt 9.650,9 tỷ đồng, bằng 67,2% so với dự toán UBND tỉnh giao năm 2024, bằng 124,1% so với cùng kỳ năm 2023. Trong đó: thu tiền sử dụng đất ước đạt 696 tỷ đồng, lũy kế 7 tháng ước đạt 3219,4 tỷ đồng, tăng 35,4% so với cùng kỳ; trong 15 khoản thu thuế, phí có 2 khoản giảm so với cùng kỳ, 13 khoản tăng so với cùng kỳ năm 2023.

Lũy kế 7 tháng các khoản thu tăng cao so với cùng kỳ như: Thu từ doanh nghiệp Nhà nước ở địa phương ước đạt 69,6 tỷ đồng, tăng 39%; thu khác ngân sách ước đạt 541,5 tỷ đồng, tăng 72,8%; thu cấp quyền khai thác khoáng sản ước đạt 54,2 tỷ đồng, tăng 2,4 lần; thu từ doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài ước đạt 2.545,5 tỷ đồng, tăng 21,3%; Phí, lệ phí ước đạt 112,8 tỷ đồng, tăng 18,2% so với cùng kỳ.

Lũy kế 7 tháng các khoản thu đạt thấp so với cùng kỳ: thu từ doanh nghiệp Nhà nước Trung ương ước đạt 208,4 tỷ đồng, bằng 80,1%; thu tiền cho thuê mặt đất ước đạt 71,7 tỷ, bằng 35,3%; thu từ quỹ đất công ích ước đạt 28,3 tỷ, tăng 6,8%.

Về chi ngân sách địa phương: Ngân sách địa phương cơ bản đảm bảo được các nhiệm vụ chi theo dự toán được giao, trong đó tiếp tục ưu tiên các khoản chi cho các nhiệm vụ phát triển kinh tế và chi thường xuyên đối với các ngành then chốt, nhiệm vụ trọng tâm như: giáo dục, y tế, văn hóa, quản lý hành chính, đảm bảo an ninh quốc phòng và an sinh xã hội.

b. Hoạt động ngân hàng

Trong tháng các ngân hàng thương mại trên địa bàn tiếp tục đồng hành cùng người dân, doanh nghiệp trong việc cắt giảm chi phí, thủ tục vay vốn, mở rộng đối tượng khách hàng, thực hiện đa dạng hóa các sản phẩm dịch vụ.

Lãi suất huy động, lãi suất cho vay trong tháng của các ngân hàng, tổ chức tín dụng vẫn tiếp tục duy trì ở mức thấp. Tuy nhiên có một số ngân hàng đã bắt đầu nâng lãi suất huy động từ 0,1 đến 1,4%/năm tùy theo kỳ hạn. Lãi suất cho vay có 2 ngân hàng điều tăng giảm chình trái chiều nhau từ 0,1 đến 3,3%/ năm tùy theo từng kỳ hạn và đối tượng vay vốn khác nhau.

Công tác huy động vốn: Các ngân hàng thương mại trên địa bàn tiếp tục đẩy mạnh công tác huy động vốn bằng nhiều giải pháp như: đa dạng hóa các sản phẩm; tăng cường tuyên truyền, quảng bá các sản phẩm, dịch vụ; quan tâm chăm sóc khách hàng tận tình chu đáo... Tổng nguồn vốn huy động ước tính đến 31/7/2024 đạt 115 nghìn tỷ đồng, tăng 605 tỷ đồng (tăng 0,5%) so với cùng thời điểm tháng trước.

Công tác cho vay: Các tổ chức tín dụng tiếp tục thực hiện các giải pháp mở rộng tín dụng có hiệu quả, chú trọng vào lĩnh vực sản xuất kinh doanh, nhất là lĩnh vực ưu tiên: cho vay phát triển nông nghiệp, nông thôn; cho vay các doanh nghiệp nhỏ và vừa, doanh nghiệp khởi nghiệp; kiểm soát chặt chẽ tín dụng vào các lĩnh vực tiềm ẩn rủi ro như bất động sản, chứng khoán. Ước tính đến 31/7/2024 dư nợ toàn tỉnh đạt 103,5 nghìn tỷ đồng, tăng 0,7% so với cùng thời điểm tháng trước.

Công tác thu, chi tiền mặt: Trong tháng Ngân hàng Nhà nước và Kho bạc Nhà nước thực hiện tốt công tác thu, chi xuất nhập tiền mặt đảm bảo đáp ứng nhu cầu thu chi tiền mặt trên địa bàn tỉnh, đảm bảo an toàn theo đúng quy định; công tác kế toán và thanh toán không dùng tiền mặt hàng tháng tiếp tục tăng. Tổng thu tiền mặt trong tháng ước đạt 21,5 nghìn tỷ đồng, tăng 1,5% so với tháng trước; chi tiền mặt ước đạt 21,3 nghìn tỷ đồng, tăng 0,9% so với tháng trước; thanh toán không dùng tiền mặt ước đạt 56 nghìn tỷ đồng, tăng 1,5% so với tháng 6.

6. Thương mại, dịch vụ, giá cả

Các hoạt động thương mại dịch vụ trong tháng duy trì mức tăng trưởng ổn định song hành cùng mức tăng trưởng cao của hoạt động sản xuất công nghiệp.

a. Tổng mức bán lẻ hàng hóa

Tổng mức bán lẻ hàng hóa tháng 7 ước đạt 3.832.1 tỷ đồng, tăng 0,9% so với tháng trước và tăng 18,1% so với cùng kỳ, do kinh tế tăng trưởng tốt, thu nhập của người dân tăng lên kéo theo nhu cầu mua sắm và tiêu dùng sản phẩm hàng hóa, dịch vụ cũng tăng theo. Lũy kế từ đầu năm tổng mức bán lẻ hàng hóa ước đạt

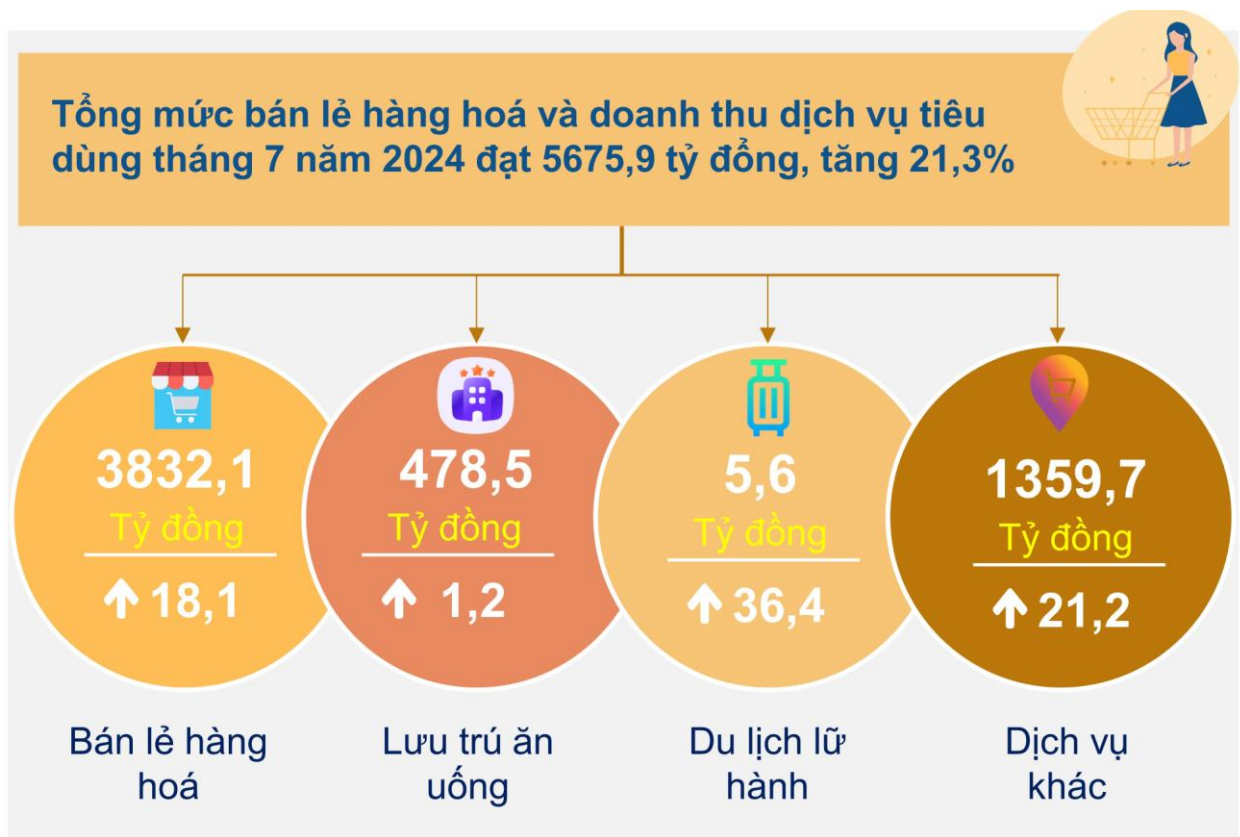
27.019,7 tỷ đồng, tăng 17,3% so với cùng kỳ. Doanh thu một số nhóm hàng chính như sau:

Nhóm hàng lương thực, thực phẩm: Doanh thu ước đạt 1.311,2 tỷ đồng, tăng 1,1% so tháng trước, tăng 28,6% so với cùng tháng năm trước; doanh thu 7 tháng ước đạt 9.103,3 tỷ đồng, tăng 27,2% so cùng kỳ năm trước.

Nhóm hàng may mặc: Doanh thu tháng 7/2024 ước đạt 168,7 tỷ đồng, giảm 1,13 % so tháng trước và tăng 16,4% so cùng tháng năm trước; doanh thu 7 tháng ước đạt 1.234 tỷ đồng, tăng 17,5% so cùng kỳ năm trước.

Doanh thu nhóm gỗ và VLXD tháng 7/2024 ước đạt 685,9 tỷ đồng, tăng 2% so tháng trước và tăng 6,2% so cùng tháng năm trước; doanh thu 7 tháng ước đạt 4.860,2 tỷ đồng, tăng 7% so cùng kỳ năm trước.

Nhóm xăng dầu các loại: Doanh thu trong tháng ước đạt 588,4 tỷ đồng, tăng 0,2% so với tháng trước, tăng 14,1% so cùng kỳ; doanh thu 7 tháng ước đạt 4.337,2 tỷ đồng, tăng 23,6% so cùng kỳ năm trước.



b. Doanh thu các ngành dịch vụ

Kết quả hoạt động trong tháng của ngành dịch vụ ăn uống tăng nhẹ so với tháng trước và cùng kỳ, trong khi các ngành khác thì tăng nhẹ so với tháng trước và tăng mạnh so với cùng kỳ. Kết quả hoạt động của một số ngành chính như sau:

Doanh thu dịch vụ lưu trú, ăn uống tháng 7 ước đạt 478,5 tỷ đồng, tăng 3,7% so với tháng trước và tăng 1,2% so với cùng tháng năm trước. Lũy kế 7 tháng doanh thu ước đạt 3.116,5 tỷ đồng, tăng 4,1% so cùng kỳ năm trước. Trong đó, dịch vụ ăn uống ước đạt 425,6 tỷ đồng, tăng 3,9% so với tháng trước và tăng 0,4% so với cùng kỳ. Lũy kế từ đầu năm doanh thu dịch vụ ăn uống ước đạt 2.782,6 tỷ đồng, tăng 3,5% so với cùng kỳ.

Doanh thu các ngành dịch vụ khác tháng 7 ước đạt 1.359,7 tỷ đồng, tăng 3,2% so tháng trước và tăng 42% so với cùng kỳ. Lũy kế 7 tháng doanh thu ước đạt 8.017,9 tỷ đồng, tăng 21,2% so cùng kỳ, trong đó: dịch vụ giáo dục và đào tạo ước tăng 17,9%; dịch vụ y tế và hoạt động trợ giúp xã hội ước tăng 16,8%; dịch vụ nghệ thuật, vui chơi và giải trí ước tăng 27,6%; hoạt động dịch vụ phục vụ cá nhân khác tăng 2,3%; dịch vụ kinh doanh bất động sản tăng 31,3% so cùng kỳ.

c. Vận tải và kho bãi

Hoạt động vận tải tăng nhẹ so với tháng trước và tiếp tục tăng cao so với cùng kỳ do nhu cầu vận chuyển hàng hóa tăng mạnh phục vụ cho nhu cầu sản xuất công nghiệp và xây dựng.

Doanh thu hoạt động vận tải tháng 07/2024 ước đạt 1.207,4 tỷ đồng, tăng 2,1% so tháng trước và tăng 10% so với cùng kỳ. Lũy kế 7 tháng tổng doanh thu vận tải ước đạt 8.340,7 tỷ đồng tăng 14,9% so với cùng kỳ.

Vận tải hành khách: ước tính doanh thu tháng 7 đạt 249,3 tỷ đồng, tăng 0,7% so với tháng trước và tăng 11,9% so với cùng kỳ; vận chuyển ước đạt 4,4 triệu lượt khách; luân chuyển ước đạt 182 triệu lượt khách.Km; khối lượng vận chuyển, luân chuyển tăng lần lượt là 7,7% và 9,4% so với cùng kỳ. Lũy kế 7 tháng doanh thu vận tải hành khách ước đạt 1.751,2 tỷ đồng, tăng 15,7%; vận chuyển ước đạt 32,5 triệu hành khách, tăng 12,8%; luân chuyển ước đạt 1.311,2 triệu hành khách. Km, tăng 14,7% so với cùng kỳ năm 2023.

Vận tải hàng hóa: tháng 7/2024 so với cùng kỳ, ước tính doanh thu đạt 876,4 tỷ đồng, tăng 10,2%; khối lượng vận chuyển ước đạt gần 7,3 triệu tấn, tăng 7,5%; khối lượng luân chuyển ước đạt 198,5 triệu tấn.Km, tăng 8,1%. Lũy kế 7 tháng ước tính doanh thu đạt 6.049,9 tỷ đồng, tăng 16,2%; khối lượng vận chuyển ước đạt 53,4 triệu tấn tăng 12,2%; khối lượng luân chuyển ước đạt 1.417,5 triệu tấn. Km, tăng 15,5% so với cùng kỳ.

d. Chỉ số giá tiêu dùng

Chỉ số giá tiêu dùng (CPI) tháng 7 tăng 0,84% so với tháng trước. Bình quân 7 tháng đầu năm CPI tăng 3,26% so với cùng kỳ năm trước.

So với tháng trước, CPI tháng tăng 0,84%, với các nguyên nhân chính sau: nhóm hàng hóa và dịch vụ khác tăng 5,25% làm CPI chung tăng lên 0,19 điểm

phần trăm, do mức đóng bảo hiểm xã hội tăng lên 30% theo mức tăng lương cơ sở; giá xăng, dầu tăng 3,81% tác động làm CPI chung tăng 0,17 điểm phần trăm; giá thực phẩm tăng 1,36% tác động làm chỉ số CPI chung tăng 0,31 điểm phần trăm; giá nhà thuê tăng 1,58% là nguyên chính kéo chỉ số chung tăng 0,16 điểm phần trăm.... Trong khi đó một số mặt hàng giảm giá không đáng kể hoặc quy mô nhỏ trong rổ hàng hóa nên không tác động nhiều đến chỉ số giảm: giá gạo giảm 0,14%; giá thiết bị đồ dùng gia đình giảm 0,16%; giá mặt hàng bưu chính viễn thông giảm 0,01%.

Chỉ số giá tiêu dùng CPI tháng 7 năm 2024 so với



Chỉ số giá tiêu dùng bình quân 7 tháng năm 2024 tăng 3,26% so với cùng kỳ năm trước. Giá gạo tăng 26,79% trong 7 tháng đầu năm tác động làm chỉ số tăng CPI chung tăng 0,44 điểm phần trăm; giá dịch vụ khám sức khỏe tăng 10% tác động làm chỉ số CPI chung tăng 0,47 điểm phần trăm; nhóm hàng hóa và dịch vụ khác tăng 6,43% tác động làm CPI tăng 0,23 điểm phần trăm; giá điện sinh hoạt tăng 14,56% tác động làm chỉ số CPI chung tăng 0,59 điểm phần trăm.... Trong khi đó việc giảm học phí 3,69% làm chỉ số CPI chung giảm 0,18 điểm phần trăm và chỉ số giá nhóm bưu chính viễn thông giảm 4,77% kéo chỉ số CPI giảm 0,18 điểm phần trăm.

e. Về Bưu chính viễn thông

Hoạt động thông tin, truyền thông trên địa bàn tỉnh trong tháng đảm bảo tốt thông tin liên lạc phục vụ sự chỉ đạo, điều hành của các cấp, các ngành, phục vụ tốt

nhu cầu thông tin liên lạc của mọi tầng lớp nhân dân.

Tổng doanh thu bưu chính, viễn thông tháng 7/2024 ước đạt 230 tỷ đồng, nâng tổng doanh thu bưu chính, viễn thông 7 tháng ước đạt 1.675 tỷ đồng. Tổng số thuê bao hiện đang hoạt động đạt hơn 1,93 triệu thuê bao, trong đó: Thuê bao cố định là 11,7 nghìn; thuê bao di động đạt 1,92 triệu; tổng số thuê bao internet (cố định, di động) ước đạt 1,784 triệu thuê bao. Tổng số vị trí lắp đặt trạm BTS trên địa bàn toàn tỉnh là 1.596 trạm.

7. Tình hình xã hội

Đời sống dân cư ổn định không có tình trạng thiếu đói giáp hạt xảy ra trên địa bàn tỉnh, hoạt động văn hóa văn nghệ, thể thao trong tháng diễn ra sôi động chào mừng nhiều ngày kỷ niệm đã đáp ứng được nhu cầu vui chơi giải trí của người dân. Công tác an sinh xã hội được các cấp các ngành tiếp tục quan tâm thực hiện. An ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội trên địa bàn được bảo đảm.

a. Đời sống dân cư và công tác an sinh xã hội

Tình hình đời sống dân cư trong tỉnh cơ bản ổn định, không có hiện tượng thiếu đói giáp hạt xảy ra. Trong tháng xảy ra 02 vụ mưa lớn gây thiệt hại 91 ha lúa bị thiệt hại, 10,5 ha hoa màu bị thiệt hại.... Tổng giá trị thiệt hại ước tính khoảng 1 tỷ đồng.

Hoạt động đền ơn đáp nghĩa, chính sách ưu đãi đối với người có công được duy trì thực hiện tốt. Phong trào thi đua “*Xoá nhà tạm, nhà dột nát*” được triển khai mạnh mẽ ở nhiều cơ quan, đơn vị, địa phương, bước đầu đạt kết quả tích cực. Công tác giảm nghèo, bảo trợ xã hội được chú trọng; Công tác chăm lo, đại diện bảo vệ quyền lợi cho người lao động trong các doanh nghiệp và các cơ quan đơn vị được Công đoàn các cấp quan tâm. Các doanh nghiệp trong Khu công nghiệp, Cụm công nghiệp tiếp tục tạo nguồn việc làm ổn định với mức thu nhập đáp ứng nhu cầu cuộc sống của người lao động, các sản phẩm nông nghiệp được tiêu thụ thuận lợi đã mang lại nguồn thu nhập cho người nông dân, từ đó đời sống của các tầng lớp nhân dân trên địa bàn tỉnh ngày càng cải thiện và nâng cao hơn so với trước. Thu nhập bình quân đầu người trên địa bàn tỉnh ước tính 6 tháng đầu năm 2024 đạt 5,03 triệu đồng/người/ tháng, tăng 9,5% so với cùng kỳ năm 2023.

b. Công tác giải quyết việc làm và hỗ trợ người lao động

Trong tháng các cơ quan quản lý nhà nước và các trung tâm, đơn vị sự nghiệp đã thực hiện tốt công tác quản lý lao động, tổ chức đào tạo nghề, giới thiệu việc làm cho người lao động như: cấp mới, cấp lại, gia hạn giấy phép lao động cho 608 người lao động nước ngoài.

Trung tâm Dịch vụ việc làm tỉnh tổ chức 6 phiên giao dịch việc làm. Tư vấn việc làm trực tiếp cho 1.573 lao động đến đăng ký, tìm hiểu thông tin việc làm,

chính sách bảo hiểm thất nghiệp tại trụ sở trung tâm và các văn phòng các huyện. Tiếp nhận và giải quyết 1.984 hồ sơ đề nghị hưởng trợ cấp bảo hiểm thất nghiệp cho người lao động. Thu thập thông tin thị trường lao động của 60 doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Bắc Giang. Tính từ đầu năm đến nay toàn tỉnh tạo việc làm mới cho 23.186 lao động, trong đó xuất khẩu lao động là 1.358 người.

c. Tình hình Y tế và chăm sóc sức khỏe người dân

Tình hình dịch bệnh

Trong tháng 7, trên địa bàn huyện Hiệp hòa đã xuất hiện 02 ca mắc bệnh Bạch hầu có nguồn lây lan từ Nghệ an, đến nay tình hình dịch bệnh Bạch Hầu trên địa bàn tỉnh đã được kiểm soát tốt, không để lây lan ra cộng đồng. Các bệnh truyền nhiễm phát hiện rải rác trong cộng đồng, toàn tỉnh đã ghi nhận 1.276 lượt mắc bệnh của 10 bệnh truyền nhiễm trong số 27 bệnh được giám sát. Trong đó, lỵ trực trùng 22 ca, tăng 22 ca so với tháng trước, tăng 22 ca so với cùng kỳ năm 2023; bệnh tiêu chảy 273 ca, tăng 43 ca so với tháng trước, tăng 26 ca so với cùng kỳ năm 2023; bệnh viêm gan vi rút 09 ca, giảm 05 ca so với tháng trước, giảm 150 ca so với cùng kỳ năm 2023; bệnh quai bị 19 ca, giảm 02 ca so với tháng trước, tăng 05 ca so với cùng kỳ năm 2023; bệnh cúm mắc 735 ca, giảm 22 ca so với tháng trước, tăng 258 ca so với cùng kỳ năm 2023; bệnh TCM 31 ca, giảm 48 ca so với tháng trước.

Công tác khám, chữa bệnh

Chất lượng công tác khám, chữa bệnh ngày càng được nâng cao, các cơ sở khám, chữa bệnh cơ bản đảm bảo đầy đủ thuốc, sinh phẩm, vật tư y tế, hạn chế tình trạng thiếu thuốc, hóa chất, sinh phẩm phục vụ công tác khám, chữa bệnh. Ngành Y tế tiếp tục tập trung triển khai phòng, chống dịch tại các cơ sở khám, chữa bệnh, đặc biệt quan tâm đến các bệnh truyền nhiễm, nguy hiểm, làm hạn chế tối đa nguy cơ lây lan rộng của dịch bệnh.

Cơ sở khám chữa bệnh được quan tâm đầu tư mới nâng số giường bệnh đến tháng 7 năm 2024 đạt 5.330 giường tăng 10% so với cùng kỳ.

Trong tháng, số lượt khám chữa bệnh là 170.484 lượt (tuyến tỉnh: 61.657 lượt, tuyến huyện: 108.827 lượt), bằng 109% so với cùng kỳ năm 2023; bệnh nhân nội trú: 24.675 người (tuyến tỉnh: 12.598 người, tuyến huyện: 12.077 người), bằng 109% so với cùng kỳ; bệnh nhân điều trị ngoại trú: 62.375 người (tuyến tỉnh: 17.044 người, tuyến huyện: 45.331 người), bằng 103% so với cùng kỳ; công suất sử dụng giường bệnh là 106,1% (tuyến tỉnh: 114,3%, tuyến huyện: 95,6%), bằng 105% so với cùng kỳ năm 2023.

d. Công tác giáo dục và đào tạo

Kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2024 trên địa bàn tỉnh được tổ chức đảm bảo an toàn, nghiêm túc, đúng quy chế. Theo kết quả công bố điểm thi THPT năm

2024, toàn tỉnh có 340 bài thi đạt điểm 10, cụ thể: Giáo dục Công dân có 158 bài đạt điểm 10; Địa lí 76 bài; Lịch sử 60 bài; Hóa học 37 bài; Ngoại ngữ 7 bài; Sinh học và Vật lí đều 1 bài điểm 10. Không có thí sinh nào bị điểm không.

Ngành giáo dục đang tích cực chuẩn bị các điều kiện cho 03 học sinh giỏi tham gia kỳ thi Olympic quốc tế; thành lập Ban khảo sát tuyển chọn học sinh các đội tham gia thi đấu Hội khỏe Phù Đổng toàn quốc lần thứ X tại Hải Phòng với 10 môn thi đấu.

e. Hoạt động văn hóa - thể dục thể thao

Trong tháng 7, các hoạt động văn hóa, nghệ thuật, thể thao tiếp tục thực hiện các nhiệm vụ theo kế hoạch công tác năm 2024.

Các hoạt động văn hóa, văn nghệ tiêu biểu nổi bật trong tháng như: tổ chức thành công Hội thi Ca - Múa - Nhạc Dân gian tỉnh Bắc Giang; tổ chức khảo sát, hướng dẫn hoạt động thiết chế văn hoá cơ sở tại huyện Yên Dũng, Lạng Giang; biểu diễn 04 chương trình văn nghệ và 28 buổi chiếu phim phục vụ nhiệm vụ chính trị; Nhà hát Chèo tổ chức biểu diễn 06 buổi nghệ thuật phục vụ nhân dân; mời NSND, NSUT Trung ương về truyền dạy các làn điệu cổ, hát Then, đàn Tính và Ca trù cho các nghệ sĩ, diễn viên của Nhà hát; trưng bày, triển lãm về “Chủ tịch Hồ Chí Minh với Nhân dân các dân tộc tỉnh Bắc Giang và hình ảnh Di sản văn hóa tiêu biểu trên địa bàn tỉnh.

Các hoạt động thể thao nổi bật diễn ra trong tháng: các đội tuyển tích cực tập luyện và tham gia thi đấu 11 giải thể thao quốc gia (*Cờ vây, Cờ vua, Jujitsu, Vật, CLB Sambo...*) với mục tiêu giành được 173 huy chương các loại (33 HCV, 38 HCB, 102 HCD), có 11 lượt VĐV đạt kiện tướng, 29 lượt VĐV đạt cấp I Quốc gia.

f. Hoạt động bảo đảm an ninh trật tự, an toàn giao thông

Tình hình bảo đảm trật tự an toàn giao thông

Trật tự an toàn giao thông trong tháng trên địa bàn tỉnh cơ bản được đảm bảo, công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về trật tự an toàn toàn giao thông được quan tâm, duy trì; tình hình an ninh trật tự tại các bến xe, nhà ga, trên các tuyến vận tải, trên các phương tiện vận tải hành khách được duy trì ổn định; công tác duy tu, bảo trì đường bộ đảm bảo trật tự an toàn giao thông được tăng cường; công tác tuần tra, kiểm soát, xử lý vi phạm về trật tự an toàn giao thông tiếp tục được tăng cường, nhất là xử lý vi phạm nồng độ cồn, tốc độ.

Thông qua công tác lực lượng chức năng trong tháng đã lập biên bản 7.284 trường hợp vi phạm, xử phạt 22 tỷ, tạm giữ 3.091 phương tiện, tước giấy phép lái xe có thời hạn 2.317 trường hợp.

Tính từ 15/6/2024 đến ngày 14/7/2024, toàn tỉnh xảy ra 36 vụ tai nạn giao thông, làm chết 25 người, làm bị thương 15 người. So với cùng kỳ năm trước, số

vụ tai nạn tăng 03 vụ, tăng 9,1%; số người chết tăng 04 người, tăng 19%; số người bị thương giảm 08 người, giảm 34,8%. So với tháng trước, số vụ tai nạn giao thông tăng 06 vụ, tăng 20%; số người chết tăng 09 người, tăng 56,3%; số người bị thương giảm 05 người, giảm 25%. Tính chung 7 tháng, toàn tỉnh xảy ra 204 vụ tai nạn giao thông, làm chết 123 người, làm bị thương 113 người; so với cùng kỳ năm 2023: giảm 12 vụ (giảm 5,6%), giảm 03 người chết (giảm 2,4%) và giảm 18 người bị thương (giảm 13,7%).

An ninh chính trị

Tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn tỉnh nhìn chung ổn định. Công tác quốc phòng, an ninh được đảm bảo. Công tác tiếp dân, giải quyết khiếu nại tố cáo được quan tâm thực hiện đúng quy định. Tháng 7 trên địa bàn tỉnh phát hiện và xử lý 06 vụ vi phạm môi trường, giảm 07 vụ (giảm 53,9%) so với tháng trước, tăng 02 vụ (tăng 50%) so với cùng kỳ năm trước, (trong đó có 03 vụ lĩnh vực xả thải gây ô nhiễm môi trường và 03 vụ lĩnh vực nước thải chôn nuôi). Số tiền xử phạt 162 triệu đồng, giảm 543 triệu đồng (giảm 77,2%); tăng 17 triệu đồng so với cùng kỳ năm trước.

Tính chung 7 tháng đầu năm 2024 tổng số vụ vi phạm môi trường là 87 vụ, giảm 7 vụ (giảm 7,45%); số vụ đã xử lý 87 vụ, giảm 6 vụ (giảm 6,45%); số tiền xử phạt 2.397 triệu đồng, tăng 245,5 triệu đồng (tăng 11,2%).

Trong tháng toàn tỉnh xảy ra 05 vụ cháy gây ra những thiệt hại khiến cho 03 người chết, 04 người bị thương, ước tính thiệt hại về tài sản khoảng 80 triệu đồng. Nguyên nhân gây ra các vụ cháy được xác định do sự cố hệ thống điện 02 vụ, rò rỉ ga 01 vụ và 03 vụ hiện đang được điều tra làm rõ.

Trên đây là tình hình kinh tế - xã hội tháng 7 và 7 tháng năm 2024 tỉnh Bắc Giang. Cục Thống kê tỉnh Bắc Giang trân trọng báo cáo./.

Nơi nhận:

- Vụ Tổng hợp TCTK (b/c);
- Lãnh đạo Cục;
- Văn phòng Tỉnh Ủy, UBND tỉnh;
- Sở Kế hoạch đầu tư;
- Lưu: VT, TH.

CỤC TRƯỞNG

Đồng Văn Sùng